

Số: /QĐ-STNMT

Đắk Lắk, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023
của Sở Tài nguyên và Môi trường

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp của Chính phủ;

Căn cứ Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 24/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 3003/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 722/QĐ-STNMT ngày 31/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Giao Văn phòng chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung được phân công đạt hiệu quả và đúng thời gian theo kế hoạch đề ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- BCH Công đoàn;
- BCH Đoàn TNCSHCM;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, VP(NT)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Văn Sỹ

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày tháng 01 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

- Thực hiện Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) toàn diện, đồng bộ trong cơ quan. Rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Xây dựng tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; quản lý biên chế theo vị trí việc làm. Chú trọng xây dựng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC).

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh cải cách tài chính công. Phát triển Chính quyền điện tử phục vụ hoạt động quản lý, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ bảo đảm thống nhất, kết nối, liên thông và đồng bộ.

- Thực hiện tốt công tác CCHC của Sở, góp phần làm tăng chỉ số CCHC của tỉnh năm 2023 tăng 5-7 bậc so với năm 2022; Nâng cao Chỉ số thành phần về đăng ký tài sản, chỉ số quản lý hành chính đất đai, thực hiện các chỉ tiêu về phát triển bền vững, sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin... góp phần nâng cao các chỉ số của tỉnh như: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin - truyền thông (ICT - Index).

Chủ đề CCHC trong năm 2023 là: “Nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ. Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”.

2. Yêu cầu:

- Các phòng, đơn vị xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện. Gắn kết chặt chẽ việc triển khai nhiệm vụ CCHC với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao và thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị và các cơ quan khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC

năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2022 được gắn kết với các nhiệm vụ chính trị được giao và chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 mà tỉnh giao.

- Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử: Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng, đơn vị trong giải quyết TTHC.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của Sở trong việc giải quyết các TTHC.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Có ít nhất 01 sáng kiến CCHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc thực hiện thủ tục hành chính do Sở cung cấp.

2. 100% văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường cơ bản hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

3. 100% các phòng, đơn vị bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 20% trở lên.

5. 80% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

6. Từ 20% số hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến trở lên.

7. 90% số TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến.

8. 100% TTHC được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được công khai, minh bạch theo quy định.

9. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn so với năm 2022, đặc biệt là tỷ lệ giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân.

10. 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật trên Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông (hệ thống iGate).

11. Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 có hiệu lực và hiệu quả.

12. 100% các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có số lượng người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ít hơn số lượng người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

13. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại Sở.

14. Hoàn thành 100% số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo Quyết định số 2603/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy trình số hóa

hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp.

15. 95% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

16. 100% các phòng, đơn vị triển khai Kế hoạch CCHC năm 2023, trong đó có nêu trách nhiệm người đứng đầu phòng, đơn vị về thực hiện cải cách hành chính.

17. Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của cơ quan đơn vị, địa phương.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế:

a) Tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế địa phương, đảm bảo đúng tiến độ thực hiện, đặc biệt là tham mưu xây dựng ban hành các văn bản QPPL mới chưa có quy định điều chỉnh. Chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, điều hành, góp phần phục vụ người dân, hỗ trợ, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản QPPL về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi. Đề cao trách nhiệm của đơn vị chủ trì trong quá trình xây dựng văn bản QPPL; công tác tổng kết, đánh giá thực tiễn, lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân phải được quan tâm, coi trọng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các văn bản QPPL ban hành.

c) Cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh tại địa chỉ <http://vbpl.vn/daklak> và Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <http://tnmt.daklak.gov.vn> để phục vụ việc tra cứu, áp dụng.

d) Ban hành và triển khai kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động việc tự kiểm tra văn bản QPPL và thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật mới ban hành.

đ) Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023. Xây dựng báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 về lĩnh vực tài nguyên và môi trường và báo cáo theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm theo yêu cầu của cơ quan Trung ương và của tỉnh; kịp thời xử lý và kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật; khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực đất đai; phổ biến pháp luật, hướng dẫn về theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 đúng quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

a) Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ TTHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo đúng quy định. Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

b) Tiếp tục cải cách TTHC về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, TTHC nội bộ nhằm góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

c) Ban hành và triển khai kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023. Kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục TTHC kịp thời theo quy định; công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

d) Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa các TTHC về lĩnh vực tài nguyên và môi trường để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn so với năm 2022, đặc biệt là việc giải quyết các TTHC về lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân.

đ) Thực hiện việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị để xảy ra việc công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây những phiền hà trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

e) Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn theo Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh về thực hiện nghiêm quy định xin lỗi bằng văn bản khi giải quyết quá hạn thủ tục hành chính(TTHC) trên địa bàn tỉnh.

f) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

g) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC.

h) Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với quy định về TTHC, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định. Đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị thông qua Hệ thống thông tin điện tử của Chính phủ (Cổng Dịch vụ công quốc gia)

k) Cử công chức, viên chức và người lao động tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

l) Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

m) Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 7201/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tăng cường công tác quản lý biên chế và tinh giản biên chế.

b) Rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Sở và các đơn vị trực thuộc theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện Phương án điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Lắk; kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy của cơ quan, của ngành ở địa phương; Tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Triển khai rà soát, sắp xếp thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước và quy định về số người làm việc trong các đơn vị trực thuộc.

d) Hoàn thiện các quy chế phối hợp trong giải quyết công việc giữa Sở với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

đ) Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ:

a) Tiếp tục triển khai đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thuộc Sở theo hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 10624/UBND-TH ngày 06/12/2022 về việc triển khai xây dựng, điều chỉnh đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức

Triển khai Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng; tuyển dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan. Thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác CBCCVC theo quy định. Xây dựng phương án xét tuyển viên chức tại các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện tốt Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 31/8/2016 của Tỉnh ủy về xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 và 2020-2025. Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý, quản lý phòng, đơn vị trực thuộc.

Thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác lâu năm (từ 8 năm đến 02 nhiệm kỳ) tại một vị trí đảm nhiệm hoặc cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ 02 năm liên tiếp; công tác định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức..

c) Rà soát, tổng hợp danh sách chuyển ngạch cho công chức, viên chức đủ điều kiện tiêu chuẩn, cử tham gia thi nâng ngạch, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức.

d) Thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC giai đoạn 2022-2030.

e) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 gắn với từng tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm. Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý nhà nước, lý luận chính trị, các kiến thức bổ trợ theo vị trí công việc, chức danh tiêu chuẩn do UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan khác tổ chức. Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới.

f) Công tác quản lý CBCCVC:

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC, quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng tháng do Sở tham mưu ban hành.

- Hướng dẫn các phòng, đơn vị trực thuộc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng quy định cụ thể về tiêu chí, thang điểm, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm phù hợp với tình hình thực tế và Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

g) Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 và Quyết định số 176/QĐ-STNMT ngày 15/3/2018 quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương

hành chính đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định quyền cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất.

Rà soát, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính công. Thực hiện phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT):

Tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời Kế hoạch chuyển đổi số ứng dụng CNTT và đảm bảo hoàn thành 100% các nội dung trong kế hoạch; xây dựng và triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

- Duy trì, mở rộng hệ thống CDSL dùng chung, hệ thống LGSP của tỉnh phục vụ kết nối các nền tảng dùng chung của tỉnh và các bộ, ngành.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng dịch vụ công trực tuyến... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, nhất là thông tin về CCHC, quy định hành chính, TTHC đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thuận tiện trong truy cập, khai thác.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình CCHC. Tiếp tục triển khai cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đặc biệt là công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh

nghiệp tiếp cận với các dịch vụ công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công trực tuyến đáp ứng đầy đủ các chức năng và yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

b) Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015

Duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý hành chính của Sở và các đơn vị trực thuộc, tiến tới ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 (ISO điện tử).

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành:

a) Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của tỉnh và của Sở: Các phòng, đơn vị trực thuộc phổ biến và xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC đã đề ra, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC, trong đó người đứng đầu chịu trách nhiệm cá nhân trước Giám đốc Sở về toàn bộ nhiệm vụ CCHC thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, ngay cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp phó.

c) Lấy ý kiến đánh giá về sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc cung cấp dịch vụ hành chính công của Sở.

d) Các cấp ủy cần đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của công chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân.

đ) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ tuyên truyền, phổ biến Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

g) Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất.

IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC

Để kế hoạch hoàn thành và đạt kết quả cao, các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ khẩn trương tiến hành lập kế hoạch và triển khai thực hiện theo đúng nội dung, nhiệm vụ, thời gian được giao tại Phụ lục kèm theo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Thủ trưởng các phòng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc trực tiếp triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Phổ biến, tuyên truyền và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC của Sở đảm bảo hiệu quả và tiến độ thực hiện.

b) Hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch này và thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2023 được giao (*chi tiết như phụ lục đính kèm*).

c) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị Nhà nước về thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh.

2. Giao Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Văn phòng và các đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2023.

3. Giao Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp với Văn phòng xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện theo hướng đột xuất.

4. Giao Văn phòng chủ trì theo dõi, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính có hiệu quả, đảm bảo tiến độ. Định kỳ, tổng hợp tham mưu báo cáo theo quy định. Những phát sinh, khó khăn vướng mắc cần báo cáo Lãnh đạo Sở (thông qua Văn phòng Sở) để có hướng dẫn, chỉ đạo, kịp thời./.